

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08/2025/QĐCNTTLH

Duy Tiên, ngày 20 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Ly hôn, nuôi con” của chị Trần Thị L;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 02 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện*: Chị Trần Thị L, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn L, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

* *Người bị kiện*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn L, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 02 năm 2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn H đều xác định vợ chồng có 02 con chung; thỏa thuận khi ly hôn để chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 01/6/2018; anh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 24/10/2014. Chị L, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L, anh H được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị L, anh H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H, chị Lê T việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con.

1.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Hà Nam;
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Duy Tiên;
- THADS Duy Tiên;
- UBND xã Trác Văn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Thuận